

TRƯỜNG THCS PHƯỚC BỬU
TỔ VĂN

MA TRẬN KIỂM TRA GIỮA KÌ I – NGỮ VĂN 9

Thời gian làm bài: 90 phút

TT	Kĩ năng	Nội dung/đơn vị kiến thức	Mức độ nhận thức								Tổng % điểm
			Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Vận dụng cao		
			TNKQ	TL	TNKQ	TL	TNKQ	TL	TNKQ	TL	
1	Đọc hiểu	Thơ	-	2	-	3	-	1	-		60
2	Viết	Văn nghị luận phân tích một tác phẩm văn học (truyện ngắn)	-	1*	-	1*	-	1*	-	1*	40
Tổng			0	20	0	40	0	30	0	10	100
Tỉ lệ %			20		40%		30%		10%		
Tỉ lệ chung			60%				40%				

- **Ghi chú:** Phần viết có 01 câu bao hàm cả 4 cấp độ. Các cấp độ được thể hiện trong Hướng dẫn chấm.

BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ I – NGỮ VĂN 9

Thời gian làm bài: 90 phút

TT	Kĩ năng	Nội dung/Đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức			
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao
1	Đọc hiểu	Văn bản thơ	Nhận biết: - Nhận biết được một số yếu tố về luật của thơ tám chữ như: vần, nhịp, số chữ, số dòng trong một khổ thơ. - Nhận biết được nét độc đáo về hình thức của bài thơ thể hiện qua bố cục, kết cấu, ngôn ngữ, biện pháp tu từ. - Nhận biết các biện pháp tu từ: chơi chữ, điệp thanh, điệp vần, điệp ngữ, liệt kê Thông hiểu: - Phân tích được mối quan hệ giữa nội dung và hình thức của văn bản. - Phân tích được chủ đề, tư tưởng, thông điệp mà văn bản muốn gửi đến người đọc thông qua hình thức nghệ thuật của văn bản. - Phân tích được tình cảm, cảm xúc, cảm hứng chủ đạo của tác giả thể hiện qua văn bản. - Lí giải được nét độc đáo về hình thức của bài thơ thể hiện qua bố cục, kết cấu, ngôn ngữ, biện pháp tu từ. - Phân tích được tác dụng các biện pháp tu từ: chơi chữ, điệp thanh, điệp vần, điệp ngữ, liệt kê Vận dụng: - Nêu được những thay đổi trong suy nghĩ, tình cảm, lối sống và cách thưởng thức, đánh giá của cá nhân do văn bản mang lại. - Vận dụng được một số hiểu biết về lịch sử văn học Việt Nam để đọc hiểu văn bản	2TL	3TL	1TL	

2	Viết	Văn nghị luận phân tích một tác phẩm văn học (truyện ngắn)	Vận dụng cao: Viết được một văn bản nghị luận phân tích một tác phẩm văn học: phân tích nội dung chủ đề, những nét đặc sắc về hình thức nghệ thuật của tác phẩm và hiệu quả thẩm mỹ của tác phẩm.	1*	1*	1*	1*
Tổng				2TL+ 1*	3 TL+ 1*	1 TL+ 1*	1*TL
Tỉ lệ %				20 %	40 %	30%	10%

-----HẾT-----

ĐỀ CHÍNH THỨC

I. PHẦN ĐỌC HIỂU (6,0 điểm)

Đọc văn bản sau:

TRẢ TÔI VỀ

(Vũ Kết Đoàn)

*Trả tôi về, miền kí ức tuổi thơ
Có dòng sông, có con đò nhỏ nhỏ
Có sáo diều, triền đê nào lộng gió.
Có bãi bồi, mùa nước đỏ phù sa!*

*Trả tôi về, cánh đồng lúa mượt mà
Tìm dấu chân, lối cỏ hoa ngào ngạt
Vai áo bạc, thân hao gầy bóng rắt
Tìm nón mê, và khốe mắt tháng Năm!*

*Trả tôi về, dậu dâm bụt quanh sân
Hoa vẫn nở, nụ tảo tần mưa nắng
Bên vành nôi, khúc ca nào sâu nặng.
Đẻ bao mùa, đàn cò trắng chao nghiêng!*

*Quê ơi quê! Vẫn thao thức từng đêm
Nhớ mắm cáy, thương rau dền, rau bí.
Còn sắn khoai ám mùi khói không nhĩ
Hay xa rồi, từ thuở chị sang sông?*

*Trả tôi về, miền sóng cả, bão giông
Miền tháng Sáu, mẹ gánh gồng hai vụ
Miền giá sương, bốn mùa cha lam lũ
Miền hoa cỏ, miền quá khứ xôn xao!*

(In trong tập *Những bài thơ hay*, 1986)

* Vũ Kết Đoàn: Tên thật là Vũ Hữu Đoàn. Là một nhà thơ, nhà báo nổi tiếng trong nền văn học Việt Nam đương đại. Ông sinh năm 1974 tại Hà Tĩnh.

Thực hiện các yêu cầu từ câu 1 đến câu 6 (trình bày ngắn gọn).

Câu 1. (0,5 điểm) Bài thơ trên được viết theo thể thơ nào?

Câu 2. (1,0 điểm) Tìm những từ ngữ thể hiện hình ảnh quê hương trong khổ thơ đầu của bài thơ.

Câu 3. (1,0 điểm) Phân tích mạch cảm xúc của bài thơ.

Câu 4. (1,5 điểm) Chỉ ra và nêu tác dụng của biện pháp tu từ được sử dụng trong các dòng thơ sau:

Miền tháng Sáu, mẹ gồng gánh hai vụ

Miền giá sương, bốn mùa cha lam lũ

Miền hoa cỏ, miền quá khứ xôn xao!

Câu 5. (1,0 điểm) Trình bày cách hiểu của em về hai dòng thơ sau:

Quê ơi quê! Vẫn thao thức từng đêm

Nhớ mắt cây, thương rau dền, rau bí.

Câu 6. (1,0 điểm) Đọc bài thơ, em có suy nghĩ và tình cảm gì với quê hương, đất nước?

II. PHẦN VIẾT (4,0 điểm)

Viết bài văn phân tích, đánh giá truyện ngắn sau:

BỐ TÔI

Tôi đi học dưới đồng bằng. Còn bố tôi, từ nơi núi đồi hiểm trở, ông luôn dõi theo tôi.

Bao giờ cũng vậy, ông mặc chiếc áo kẻ ô phẳng phiu nhất, xuống núi vào cuối mỗi tuần. Ông rẽ vào bưu điện để nhận những lá thư tôi gửi. Lặng lẽ, ông vụng về mở nó ra. Ông xem từng con chữ, lấy tay chạm vào nó, rồi ép vào khuôn mặt đầy râu của ông. Rồi lặng lẽ như lúc mở ra, ông xếp nó lại, nhét vào bao thư. Ông ngồi trầm ngâm một lúc, khẽ mỉm cười rồi đi về núi.

Về đến nhà, ông nói với mẹ tôi: "Con mình vừa gửi thư về". Mẹ tôi hỏi: "Thư đâu?". Ông trao thư cho bà. Bà lại cẩn thận mở nó ra, khen: "Ôi, con mình viết chữ đẹp quá! Những chữ tròn, thật tròn, những cái móc thật bén. Chỉ tiếc rằng không biết nó viết gì. Sao ông không nhờ ai đó ở bưu điện đọc giùm?". Ông nói: "Nó là con tôi, nó viết gì tôi đều biết cả". Rồi ông lấy lại thư, xếp vào trong tủ cùng với những lá thư trước, những lá thư được bóc ra nhìn ngắm, chạm mặt rồi cất vào, không thiếu một lá, ngay cả những lá đầu tiên nét chữ còn non nớt

Hôm nay là ngày đầu tiên tôi bước chân vào trường đại học. Một ngày khai trường đầu tiên không có bố. Bố tôi đã mất. Nhưng tôi biết bố sẽ đi cùng tôi trên những con đường mà tôi sẽ đi, suốt cả hành trình cuộc đời.

(Theo Nguyễn Ngọc Thuần, in trong *Bồi*

dưỡng học sinh vào lớp 6 môn Tiếng Việt – NXB Giáo dục Việt Nam, 2012)

*(Nguyễn ngọc Thuần sinh năm 1972 ở Bình Thuận. Ông là cây bút chuyên sáng tác cho trẻ em. Các tác phẩm của ông được viết bằng cả tấm lòng yêu trẻ thơ, hóa thân thành một người bạn đồng trang lứa tạo nên thế giới trong từng trang văn sự giản dị, thân thuộc, bình yên, trong sáng, tinh khiết như tâm hồn của trẻ nhỏ, ngôn từ, giọng văn đầy chất cổ tích, tạo cảm giác đa chiều trong mối quan hệ giữa các nhân vật với nhau hay nhân vật với độc giả)

-----HẾT-----

HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I

Môn: Ngữ văn lớp 9

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		Phần đọc – hiểu (6,0 điểm)	6,0
	1	Thể thơ 8 chữ	0,5
	2	- Dòng sông, con đò, sáo diều, triền đê	1.0
	3	Mạch cảm xúc của bài thơ: Là nỗi nhớ, tình yêu quê hương qua các hình ảnh thân thuộc từ dòng sông, con đò..., và đến hình ảnh đặc biệt thân thương của cha mẹ.	1.0
	4	Biện pháp tu từ: Điệp từ: <i>miền</i> , Liệt kê: <i>sóng cả, bão giông, mẹ gánh gồng, giá sương, cha lam lũ, hoa cỏ, quá khứ</i> Tác dụng: Tăng sức gợi hình, gợi cảm cho lời thơ; nhấn mạnh không gian bao la, sự lao động vất vả của người mẹ, sự lo toan của người cha nhưng tất cả hiện lên sự yêu thương của cha mẹ dành cho con cái. Lưu ý: HS chỉ cần phát hiện và phân tích 1 phép tu từ; Nếu HS phát hiện được các biện pháp tu từ khác đúng GV cũng cho điểm.	1,0
	5	Diễn tả tâm trạng thao thức, trăn trở của tác giả về quê hương, nhớ quê hương sâu sắc. Nhớ những món ăn dân dã nhưng đầy tình yêu thương.	1,0
	6	HS trình bày cảm nhận của bản thân: - Quê hương là những gì bình dị, thân thiết, gắn bó... - Yêu quê hương, trân trọng quê hương - Giữ gìn truyền thống quê hương - Học tập tốt để góp phần nhỏ bé xây dựng quê hương...	1,0
II		II. Phần viết (4,0 điểm)	4,0
		<i>a. Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận</i>	0,25
		<i>b. Xác định đúng yêu cầu của đề.</i> Phân tích, đánh giá truyện ngắn : Bố tôi	0,25
		<i>c. Phân tích, đánh giá</i> HS có thể triển khai bài nghị luận theo nhiều cách, nhưng cần đảm bảo các yêu cầu sau:	
		- Giới thiệu được tên tác giả, tác phẩm; khái quát chủ đề và đặc sắc nghệ thuật của truyện	3,0

	- Phân tích chủ đề của truyện: tình cảm gia đình, tình yêu thương cao cả của người cha... - Phân tích nghệ thuật của truyện (cốt truyện, cách xây dựng nhân vật, chi tiết tiêu biểu, cách kể chuyện...) - Khẳng định và nêu những suy nghĩ, cảm xúc, trải nghiệm cá nhân hoặc bài học rút ra từ truyện.	
	<i>d. Chính tả, ngữ pháp</i> Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt.	0,25
	<i>e. Sáng tạo:</i> những phát hiện mới mẻ, sáng tạo.	0,25

-----HẾT-----